TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2022/QĐCNTTLH	*Cao Bằng, ngày 12 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nông Ngọc V và bà Đinh Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết vấn đề nuôi con chung khi ly hôn của ông Nông Ngọc V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: **Nông Ngọc V** - sinh năm: 1977

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 06, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: **Đinh Thị B** - sinh năm: 1976

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 06, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Nông Ngọc V và bà Đinh Thị B.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nông Thị Mai H - sinh ngày 01/01/2009 (giới tính: nữ).

Về quyền nuôi con: Khi ly hôn ông V và bà B thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Nông Thị Mai H - sinh ngày 01/01/2009 (giới tính: nữ) cho bà B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nông Ngọc V và bà Đinh Thị B thống nhất thỏa thuận ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.500.000,đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng, kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi con chung thành niên .

Quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về chia tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Cao Bằng
- VKSND TP C;
- THADS TP C;
- UBND phường S, TP.C;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thúy Hằng